

Số: 09/2023/QĐCNHGT-DS

Giồng Trôm, ngày 27 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện bà Lê Thị Yến N và người bị kiện bà Phạm Thị Hồng Phượng.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản đề ngày 22 tháng 11 năm 2022 của người khởi kiện ông Huỳnh Văn G.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 01 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Huỳnh Văn G, sinh năm 1965;

Nơi cư trú: số 136, ấp Long Điền, xã Phước Long, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Bà Lê Thị Yến N, sinh năm 1990.

Địa chỉ: số 28, ấp Giồng Chủ, xã Tân Lợi Thạnh, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Người bị kiện: Bà Phạm Thị Hồng P, sinh năm 1956;

Nơi cư trú: số 13, ấp Long Thi, xã Phước Long, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 01 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị Hồng P có trách nhiệm trả cho ông Huỳnh Văn G số tiền 21.148.000 (hai mươi một triệu một trăm bốn mươi tám nghìn) đồng. Ghi nhận ông Huỳnh Văn G không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất

quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Ngoan